

Mẫu số 01. BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 03/HUNGTHONG/2026

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG

Địa chỉ: 804 Hưng Phú, Phường Chánh Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0304987243

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Bao tay nhựa CPE màu trắng

2. Thành phần: 100% Nhựa PE.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 05 năm tính từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng bao PE, khối lượng 20 kg/ bao hoặc theo yêu cầu của khách hàng; Bao bì phù hợp QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG**

Địa chỉ : 155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** Phụ lục đính kèm.

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 12-1:2011/BYT.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH  
HUNG THÔNG  
QUẬN 8 - TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Vĩnh Nhật

CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

804 Hưng Phú, Phường Chánh Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## NỘI DUNG GHI NHÃN

### BAO TAY NHỰA CPE MÀU TRẮNG

Thành phần: 100% Nhựa PE.

Thông số kỹ thuật: Chì  $\leq 100$   $\mu\text{g/g}$

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trong sản xuất thực phẩm.

Thông tin cảnh báo: Sử dụng một lần.

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, không để nơi có nhiệt độ cao trên  $60^{\circ}\text{C}$ , tránh bị va đập.

NSX: Thời hạn sử dụng: 5 năm tính từ ngày sản xuất.

Khối lượng tịnh: ..... kg.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

Địa chỉ: 804 Hưng Phú, Phường Chánh Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

Địa chỉ : 155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026



CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

804 Hưng Phú, Phường Chánh Hưng, TP.HCM, Việt Nam

ĐCSX: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây

Ninh, Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỢP QUY

Sản Phẩm: BAO TAY NHỰA CPE MÀU TRẮNG

Kính gửi: SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cơ sở tiến hành đánh giá Hợp quy theo Phương thức 1 – Thử nghiệm mẫu điển hình của sản phẩm để kết luận về sự phù hợp.

Nội dung và trình tự thực hiện trong Phương thức 1 bao gồm:

### 1. Lấy mẫu

Tiến hành lấy mẫu điển hình cho sản phẩm, lấy ngẫu nhiên 5% số lượng lô hàng (không ít hơn 5 mẫu).

Đánh giá sự phù hợp của mẫu thử nghiệm:

Mẫu sản phẩm được thử nghiệm tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (QUATEST 3).

Các đặc tính của sản phẩm, hàng hoá cần thử nghiệm và phương pháp thử nghiệm được quy định trong QCVN 12-1:2011/BYT.

### 2. Xử lý kết quả đánh giá sự phù hợp

Xem xét các đặc tính của sản phẩm, hàng hoá qua kết quả thử nghiệm mẫu so với yêu cầu của QCVN 12-1:2011/BYT



| Stt | Tên chỉ tiêu                                      | Phương pháp Thử    | Kết quả thử nghiệm        | Kết quả đánh giá |
|-----|---|--------------------|---------------------------|------------------|
| 1   | Hàm lượng chì (Pb)                                | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=5)   | ĐẠT              |
| 2   | Hàm lượng Cadmi(Cd)                               | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=0.5) | ĐẠT              |
| 3   | Kim loại nặng qui Pb (A.acetic 4%, 60°C, 30 phút) | QCVN 12-1:2011/BYT | < 1                       | ĐẠT              |
| 4   | Lượng KMnO4 sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút)         | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=1)   | ĐẠT              |
| 5   | Cặn khô (Heptane, 25°C, 30 phút)                  | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=5)   | ĐẠT              |

|   |                                      |                    |                         |     |
|---|--------------------------------------|--------------------|-------------------------|-----|
| 6   | Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút) | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=5) | ĐẠT |
| 7   | Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút)        | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=5) | ĐẠT |
| 8   | Cặn khô (A.acetic 4%, 60°C, 30 phút) | QCVN 12-1:2011/BYT | Không phát hiện (LOD=5) | ĐẠT |
| Ghi chú: LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp. |                                      |                    |                         |     |

3. Kết luận về sự phù hợp:

Các chỉ tiêu của mẫu thử nghiệm đều phù hợp với các quy định trong QCVN 12-1:2011/BYT.

TP. HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026



Trần Vinh Nhật



# BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM ĐỐI VỚI DỤNG CỤ, VẬT LIỆU BAO GÓI, CHỨA ĐỰNG THỰC PHẨM

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
CÔNG TY TNHH HÙNG THÔNG

BAO TAY NHỰA  
CPE MÀU TRẮNG

Số: 03/HUNGTHONG/2026

## 1. Yêu cầu kỹ thuật:

### 1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Sản phẩm ở thể rắn.
- Màu sắc: Không màu.
- Mùi vị: Không mùi.
- Trạng thái đặc trưng khác nếu có: Mềm mịn, dẻo dai, không thấm nước.

### 1.2 Các chỉ tiêu về mức phơi nhiễm (QCVN12-1:2011/BYT):

#### 1.2.1 Yêu cầu chung đối với bao bì, dụng cụ nhựa

| Thử vật liệu      |                 | Thử phơi nhiễm                  |                    |                    |                 |
|-------------------|-----------------|---------------------------------|--------------------|--------------------|-----------------|
| Chỉ tiêu kiểm tra | Giới hạn tối đa | Chỉ tiêu kiểm tra               | Điều kiện ngâm thử | Dung dịch ngâm thử | Giới hạn tối đa |
| Chì               | 100 µg/g        | Kim loại nặng                   | 60°C trong 30 phút | Acid acetic 4%     | 1 µg/ml         |
| Cadimi            | 100 µg/g        | Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng |                    | Nước               | 10 µg/ml        |

#### 1.2.2 Yêu cầu đối với bao bì, dụng cụ từ nhựa Polyethylene (PE):

| Thử phơi nhiễm    |                    |                |                 |
|-------------------|--------------------|----------------|-----------------|
| Chỉ tiêu kiểm tra | Điều kiện ngâm thử | Dung dịch ngâm | Giới hạn tối đa |
| Cặn khô           | 25°C trong 60 phút | Heptane        | 30 µg/ml        |
|                   | 60°C trong 30 phút | Ethanol 20%    | 30 µg/ml        |
|                   |                    | Nước           |                 |
|                   |                    | Acid Acetic 4% |                 |



2. Thành phần cấu tạo: Sử dụng hạt nhựa PE 100%.
3. Thời hạn sử dụng: 5 năm.
4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:
  - Nhựa PE nguyên sinh được nấu chảy tạo thành màng 2 lớp sau đó cắt định hình tạo thành hình dạng bao tay như sản phẩm.
  - Đối tượng sử dụng: Tất cả mọi người đều có thể sử dụng bao tay PE của Hưng Thông sản xuất.
  - Bảo quản: Để nơi khô ráo; Tránh ánh nắng mặt trời.
5. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói: Đóng bao PE hoặc hộp giấy với quy cách 100 đôi/ hộp hoặc gói.
6. Quy trình sản xuất: Đưa vào phần phụ lục của bản thông tin chi tiết về sản phẩm.
7. Các biện pháp phân biệt thật, giả: Căn cứ mẫu bao bì Hưng Thông.
8. Nội dung ghi nhãn: phải phù hợp với các quy định pháp luật về ghi nhãn hàng hoá thực phẩm (Có phụ lục đính kèm).
9. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá:  
Sản phẩm được sản xuất và đóng gói tại Chi nhánh Công ty TNHH Hưng Thông tọa lạc tại : 155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam – Do Ông Trần Hớn Cường làm người đại diện theo Pháp luật.

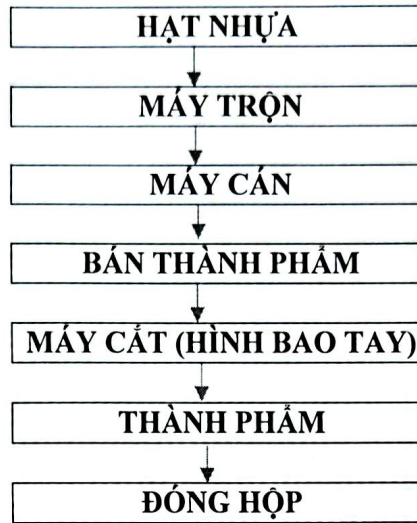
TP. HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
**TNHH**  
**HƯNG THÔNG**

Trần Vĩnh Nhật



## QUY TRÌNH SẢN XUẤT



### Thuyết minh Quy trình sản xuất

- Tiếp nhận nguyên liệu: Hạt nhựa PE nguyên sinh nhập khẩu và hạt nhựa PE tái sinh (được tái chế từ phế liệu phát sinh trong quá trình sản xuất của nhà máy) được nhập kho và lưu trữ. Tại công đoạn này phát sinh chất thải rắn thông thường là bao bì đựng hạt nhựa.
- Phối trộn nguyên liệu: Hạt nhựa nguyên sinh và hạt nhựa tái sinh được cân định lượng và phối trộn theo tỷ lệ phù hợp bằng máy trộn để tạo hỗn hợp nguyên liệu đồng nhất.
- Cán màng: Hỗn hợp hạt nhựa được đưa vào máy cán, gia nhiệt đến trạng thái nóng chảy, sau đó được ép đùn và cán thành màng CPE (hay còn gọi là bán thành phẩm).
- Cắt tạo hình: Màng CPE được đưa vào máy cắt để tạo hình bao tay theo khuôn lập trình sẵn. Trong quá trình cắt phát sinh phần mép và phế liệu nhựa (khoảng 15–20% khối lượng màng), lượng phế liệu này được thu gom và đưa vào công đoạn tái sinh để sản xuất hạt nhựa tái sinh, tái sử dụng làm nguyên liệu sản xuất.
- Kiểm tra chất lượng và đóng gói: Bao tay thành phẩm được kiểm tra chất lượng. Sản phẩm đạt yêu cầu được đóng gói vào hộp giấy (hộp được đặt gia công từ đơn vị bên ngoài), sau đó đóng thùng và nhập kho thành phẩm.

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026

Giám Đốc  
  
Trần Vĩnh Nhật

CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG  
804 Hung Phú, Phường Chánh Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
ĐCSX: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG  
155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM: BAO TAY NHỰA CPE MÀU TRẮNG

| Các quá trình sản xuất cụ thể | Kế hoạch kiểm soát chất lượng          |  |  |  |  |                          |         |
|-------------------------------|--|--|--|--|--|--------------------------|---------|
|                               | Các chỉ tiêu kiểm soát                 | Quy định kỹ thuật  | Tần suất lấy mẫu/ cỡ mẫu                 | Thiết bị thử nghiệm/ kiểm tra            | Phương pháp thử/ kiểm tra                | Biểu ghi chép            | Ghi chú |
| Chuẩn bị nguyên liệu          | Khối lượng, màu sắc                    | Theo quy định  | Theo từng lô (100 mẫu/ 100kg thành phẩm) | Cân, thước, kính                         | Quan sát bằng mắt                        | Phiếu kiểm tra           |         |
| Nung chảy + Cán màng          | Nhiệt độ, thời gian, độ dày và màu sắc | Nhiệt độ 200C và đạt độ dày theo yêu cầu                               | Theo từng lô (100kg / 500g)              | Quan sát bằng mắt + thước đo             | Đo kích thước + quan sát bằng mắt        | Phiếu kiểm tra           |         |
| Định hình và dập cắt          | Cảm quan                               | Theo thông tin chi tiết của sản phẩm                                   | Theo lô hàng /20 cái                     | Kiểm tra bằng mắt                        | Kiểm tra bằng mắt                        | Phiếu kiểm soát          |         |
| Đóng gói, dán nhãn            | - Số lượng<br>- Kiểm tra nhãn          | - Đúng theo đơn đặt hàng hoặc hợp đồng mua bán<br>- Theo đúng quy định | Theo từng lô/ 10 bao                     | Kiểm tra bằng mắt                        | -Tiến hành đếm<br>-Kiểm tra bằng mắt     | Phiếu kiểm soát          |         |
| Thành phẩm                    | Các chỉ tiêu thôi nhiễm                | Theo thông tin chi tiết sản phẩm                                       | 06 tháng/ 30 cái                         | Phòng thử nghiệm được nhà nước công nhận | Phòng thử nghiệm được nhà nước công nhận | Phiếu kết quả thử nghiệm |         |

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026

  
Giám Đốc  
Trần Vinh Nhật

CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG  
804 Hung Phú, Phường Chánh Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
ĐCSX: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG  
155A Hương Lộ 20, Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

SẢN PHẨM: BAO TAY NHỰA CPE MÀU TRẮNG

| Các chi tiêu giám sát   | Quy định kỹ thuật                    | Định kỳ giám sát | Phương pháp kiểm tra                                    | Định kỳ công bố |
|-------------------------|--------------------------------------|------------------|---|-----------------|
| (1)                     | (2)                                  | (3)              | (4)   | (5)             |
| Các chi tiêu thôi nhiễm | Theo thông tin chi tiết của sản phẩm | 01 năm/ lần      | Kiểm tra tại Phòng kiểm nghiệm được nhà nước công nhận. | 3 năm/ lần      |

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2026  
Giám Đốc  
CÔNG TY TNHH HUNG THÔNG  
Trần Vĩnh Nhật